

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 164/2024/TLST-HNGĐ Ngày 10 tháng 6 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: **Nguyễn Thị Diễm T**; sinh năm 1994

Địa chỉ: **Tổ C, H lập b, T, H, Bình Phước.**

Bị đơn : anh **Lê Hồng P**; Sinh năm: 1992.

Nơi đăng ký HKTT: **Xóm C, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.**

Căn cứ vào Điều 28, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tổ tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị **Nguyễn Thị Diễm T** và anh **Lê Hồng P** thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

2. Về quan hệ con chung: Giao cháu **Lê Khả N** sinh ngày 10/5/2017 cho chị **Nguyễn Thị Diễm T** và giao cháu **Lê Khả H1** sinh ngày 06/4/2016 anh **Lê Hồng P** chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho chị **T** và anh **P**, đến khi có yêu cầu hoặc có sự thay đổi về quyền nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về quan hệ tài sản và vay nợ : vợ chồng thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết:

4. Về án Phí: Thỏa thuận chị **Nguyễn Thị Diễm T** nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí ly hôn sơ thẩm của chị **Nguyễn Thị Diễm T** được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị **T** đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu (Biên lai thu tiền số: 0011438 ngày 10/6/2024). Hoàn trả lại Chị **Nguyễn Thị Diễm T** 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện Diễn Châu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- THADS huyện Diễn Châu;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu HS,VP./.

THẨM PHÁN

Phạm Thái Dương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN
GIAO NHẬN QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Vào hồi ... giờ ... phút, ngày tháng năm 2017

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

Tôi là: Lê Thị Oanh; Chức vụ: Cán bộ Tòa án.

Đã giao Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 61/2017/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2018, của Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

Cho người nhận là:

.....

.....

.....

Là đương sự trong vụ án “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”

Biên bản giao nhận kết thúc vào hồi ... giờ ...phút, ngày tháng năm 2017

BÊN GIAO

BÊN NHẬN